

## OVERVIEW OF TEACHING TO DEVELOP PROBLEM-SOLVING ABILITY IN TEACHING CIVIC EDUCATION IN SECONDARY SCHOOLS

Thai Huu Linh\*, Tran Thanh An

TNU - University of Education

ARTICLE INFO		ABSTRACT
<b>Received:</b>	<b>24/8/2025</b>	Teaching to develop capacity is an inevitable trend in the current period. One of the necessary capacities of secondary school students is problem-solving capacity. To develop this capacity, students need to have knowledge and skills to study subjects in the secondary school program, including Civic Education. In this article, the author conducts research on domestic and foreign scientific works on teaching to develop capacity, teaching to develop problem-solving capacity. The methods used are statistical method to select related works, analytical method to analyze the views and assessments of scientists; evaluation method to make comments on the issues that have been studied, the issues that need to be improved. On that basis, the work draws conclusions about the position and role of teaching to develop problem-solving capacity in the current period and raises issues that need in-depth research in the coming period.
<b>Revised:</b>	<b>26/3/2026</b>	
<b>Published:</b>	<b>26/3/2026</b>	
<b>KEYWORDS</b>		
Research		
Overview		
Competencies		
Problem solving		
Civic Education		

## TỔNG QUAN VỀ DẠY HỌC PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ TRONG DẠY HỌC MÔN GIÁO DỤC CÔNG DÂN Ở TRUNG HỌC CƠ SỞ

Thái Hữu Linh\*, Trần Thanh An

Trường Đại học Sư phạm - ĐH Thái Nguyên

THÔNG TIN BÀI BÁO		TÓM TẮT
<b>Ngày nhận bài:</b>	<b>24/8/2025</b>	Dạy học phát triển năng lực là xu thế tất yếu trong giai đoạn hiện nay. Một trong những năng lực cần thiết của học sinh trung học đó là năng lực giải quyết vấn đề. Để phát triển năng lực này, học sinh cần có kiến thức, kỹ năng học tập các môn học trong chương trình trung học cơ sở, trong đó có môn Giáo dục công dân. Trong bài viết, tác giả thực hiện nghiên cứu các công trình khoa học trong và ngoài nước về dạy học phát triển năng lực, dạy học phát triển năng lực giải quyết vấn đề. Các phương pháp được sử dụng gồm phương pháp thống kê để lựa chọn các công trình liên quan, phương pháp phân tích để phân tích các quan điểm, đánh giá của các nhà khoa học; phương pháp đánh giá để đưa ra nhận định về những vấn đề đã được nghiên cứu, những vấn đề cần làm sáng tỏ. Trên cơ sở đó, công trình rút ra kết luận về vị trí, vai trò của dạy học phát triển năng lực giải quyết vấn đề trong giai đoạn hiện nay và nêu lên những vấn đề cần nghiên cứu chuyên sâu trong giai đoạn tới.
<b>Ngày hoàn thiện:</b>	<b>26/3/2026</b>	
<b>Ngày đăng:</b>	<b>26/3/2026</b>	
<b>TỪ KHÓA</b>		
Nghiên cứu		
Tổng quan		
Năng lực		
Giải quyết vấn đề		
Giáo dục công dân		

DOI: <https://doi.org/10.34238/tnu-jst.13471>

\* Corresponding author. Email: [linhth@tnue.edu.vn](mailto:linhth@tnue.edu.vn)

## 1. Đặt vấn đề

Trong giai đoạn hiện nay, ngành Giáo dục và đào tạo đang thực hiện thay đổi một cách căn bản và toàn diện, từ mục tiêu đến nội dung, phương pháp dạy học, phương pháp kiểm tra đánh giá và hình thức tổ chức dạy học,... nhằm phát triển cho người học hệ thống năng lực cần thiết đáp ứng nhu cầu của thị trường lao động. Dạy học theo hướng tiếp cận năng lực là một yêu cầu tất yếu khách quan và phù hợp với sự phát triển của xã hội. Bộ Giáo dục và Đào tạo đã có các định hướng đổi mới chương trình, sách giáo khoa theo hướng tiếp cận phát triển năng lực thay cho sách giáo khoa tiếp cận nội dung. Các năng lực cần thiết mà học sinh cần đạt đó là: năng lực nhận thức, năng lực hành động, năng lực giải quyết vấn đề, năng lực sáng tạo,... Như vậy, nhiệm vụ phát triển các năng lực trong đó có năng lực giải quyết vấn đề cho học sinh trở thành nhiệm vụ rất quan trọng trong nhà trường phổ thông. Nhiệm vụ đó đòi hỏi tiến hành đồng bộ ở tất cả các cấp học và các môn học trong đó có môn Giáo dục công dân.

Phát triển năng lực là quá trình giáo dục tạo điều kiện để người học hình thành, củng cố, và nâng cao khả năng vận dụng tri thức vào thực tiễn [1] - [3]. Phát triển năng lực đồng thời gắn liền với phát triển nhân cách toàn diện: vừa có phẩm chất (nhân ái, trách nhiệm, trung thực, sáng tạo...), vừa có năng lực (tự học, hợp tác, giải quyết vấn đề...) [4] - [7]. Hiện nay, đã có nhiều công trình khoa học trong và ngoài nước nghiên cứu về phát triển năng lực và dạy học phát triển năng lực.

Trên cơ sở nghiên cứu về dạy học phát triển năng lực, nhiều nhà nghiên cứu đã đưa ra hệ thống quan điểm, lý luận về dạy học phát triển năng lực giải quyết vấn đề, một trong những năng lực cốt lõi cần có của học sinh nói chung và học sinh cấp trung học cơ sở nói riêng. Dạy học phát triển năng lực giải quyết vấn đề là quá trình tổ chức hoạt động học tập nhằm hình thành và phát triển ở học sinh khả năng phát hiện, phân tích tình huống, đề xuất và thực hiện giải pháp để giải quyết vấn đề trong học tập và đời sống [8], [9]. Dạy học phát triển năng lực giải quyết vấn đề không dừng ở việc ghi nhớ kiến thức, mà hướng đến việc học sinh biết vận dụng sáng tạo kiến thức và kỹ năng để xử lý tình huống thực tiễn [10], [11]. Đối với môn Giáo dục công dân, trong quá trình dạy học để đạt được hiệu quả phát triển năng lực giải quyết vấn đề cho học sinh cần có sự chuẩn bị chu đáo từ giáo viên: chuẩn bị giáo án, phương tiện, công cụ dạy học...; sự nhiệt tình, ham học hỏi của học sinh: chuẩn bị tài liệu cần có, tham gia tích cực vào các hoạt động trên lớp, ngoài giờ lên lớp [12] - [14].

Trong chương trình môn Giáo dục công dân ở trung học cơ sở, hệ thống kiến thức có nội dung rất phong phú, đa dạng và gắn gũi với thực tế như các kiến thức về đạo đức, về kinh tế, về pháp luật hay về kỹ năng sống. Các kiến thức của môn học không chỉ giúp học sinh tìm hiểu những nội dung liên quan đến kiến thức sau này mà quan trọng hơn nó giúp học sinh giải quyết được nhiều vấn đề trong cuộc sống. Vì vậy, dạy học phát triển năng lực giải quyết vấn đề cho học sinh thông qua môn Giáo dục công dân ở trung học cơ sở là vấn đề mang tính cấp thiết, cần được quan tâm nghiên cứu.

Nghiên cứu này hướng tới việc làm rõ cơ sở lý luận và thực tiễn của dạy học phát triển năng lực giải quyết vấn đề trong môn Giáo dục công dân ở trung học cơ sở. Bài viết cũng tìm hiểu về các bài báo khoa học, công trình nghiên cứu trong nước và ngoài nước để thấy khoảng trống kiến thức cần nghiên cứu trong thời gian tiếp theo.

## 2. Phương pháp nghiên cứu

Trong bài viết, tác giả sử dụng phương pháp thống kê là chủ yếu. Thông qua phương pháp này, tác giả đã lựa chọn được các công trình khoa học trong và ngoài nước có liên quan đến dạy học phát triển năng lực, dạy học phát triển năng lực giải quyết vấn đề. Ngoài ra, tác giả sử dụng phương pháp phân tích để nhìn nhận, đánh giá giá trị của các công trình khoa học được liệt kê, những vấn đề mà các công trình đã đề cập đến. Cuối cùng, tác giả sử dụng phương pháp khái quát hóa để tổng hợp các vấn đề đã được làm rõ về dạy học phát triển năng lực giải quyết vấn đề, những vấn đề cần nghiên cứu chuyên sâu trong thời gian tới.

### 3. Kết quả và bàn luận

#### 3.1. Nghiên cứu về phát triển năng lực và dạy học phát triển năng lực

##### 3.1.1. Các công trình nghiên cứu trên thế giới

Phát triển năng lực và dạy học phát triển năng lực là một vấn đề được nhiều học giả, nhà nghiên cứu quan tâm. Có nhiều công trình khoa học, các bài viết trên sách, báo, tạp chí... đã đưa ra các khái niệm, định nghĩa, cấu trúc... về phát triển năng lực, đưa ra các phương pháp, hình thức để dạy học phát triển năng lực học sinh.

Joe Bolger và cộng sự [1] có bài viết nghiên cứu về phát triển năng lực tại Canada. Bài báo này là bài viết đầu tiên trong một loạt bài nghiên cứu về phát triển năng lực. Mục đích của bài báo này là cung cấp tổng quan về phát triển năng lực. Theo đó nguyên tắc phát triển năng lực dựa trên: học tập và thích ứng liên tục; tích hợp các hoạt động ở nhiều cấp độ khác nhau để giải quyết các vấn đề phức tạp.

Tác giả Alfred Kirigha Kitawi [2] nghiên cứu khái niệm phát triển năng lực trên phương diện năng lực cộng đồng, một trong những năng lực cần thiết của con người. Khái niệm phát triển năng lực cộng đồng là một quá trình phát triển khả năng của các cá nhân, của các nhóm và tổ chức để giải quyết các thách thức gặp phải trong cuộc sống hàng ngày. Đây là một quá trình phản ánh tính năng động của con người, thể hiện khả năng ứng xử, hành vi và thái độ trước các vấn đề trong cuộc sống, nhằm mục tiêu cuối cùng là nâng cao chất lượng cuộc sống.

Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế - OECD đã thực hiện nghiên cứu chuyên sâu về các năng lực cần đạt của học sinh. Nghiên cứu này đã đưa ra khái niệm về năng lực “Năng lực là khả năng cá nhân đáp ứng các yêu cầu phức hợp và thực hiện thành công một nhiệm vụ trong một bối cảnh cụ thể” [3]. OECD [3] cũng đã nghiên cứu và lựa chọn các năng lực then chốt để hình thành và phát triển cho người học. Năng lực then chốt được hiểu là những năng lực chủ chốt mà một cá nhân cần có chứ không chỉ là các kiến thức trong sách vở, các kỹ năng học được tại trường học mà là năng lực tổng hợp của mỗi cá nhân có được.

Các tài liệu của David Lambert và cộng sự [15], Maria Eliza Dulamă và cộng sự [16] đã đề cập đến việc làm thế nào để phát triển các năng lực cho học sinh. Phát triển năng lực của học sinh để hoạt động có hiệu quả trên thế giới, năng lực tìm kiếm và xử lý thông tin; năng lực nhận thức thế giới, hiểu về bối cảnh địa phương... để đối phó với các nguy hiểm tự nhiên hoặc những vấn đề toàn cầu.

Cuốn sách “Evaluating Capacity Development Experiences from Research and Development” [17] đưa ra các quan điểm về cách thức đánh giá nhằm phát triển năng lực người học. Cuốn sách đã đưa ra khái niệm phát triển năng lực, các yếu tố tác động đến phát triển năng lực. Trong đó, các tác giả cho rằng phát triển năng lực là một quá trình diễn ra liên tục; quá trình yêu cầu mỗi cá nhân cần xây dựng mục tiêu, mục đích hành động, đồng thời xây dựng kế hoạch để thực hiện mục tiêu, mục đích đó. Từ đó, học sinh cần vận dụng hết khả năng của các nhân, cố gắng phát huy năng lực để đạt được các mục tiêu đề ra.

Tác giả Bramante [18] nghiên cứu về phát triển năng lực trong dạy học mà cụ thể đó là quan điểm cần đổi mới phương pháp dạy học nhằm phát triển năng lực học sinh. Phương pháp này yêu cầu học sinh học cần trang bị những thông tin và kỹ năng quan trọng trong các giờ học tập trên lớp, mà không đơn thuần chỉ là những kiến thức trong sách vở. Từ đó, giáo viên thông qua việc đổi mới phương pháp yêu cầu học sinh vận dụng tất cả kỹ năng, kiến thức đã học để giải quyết được các vấn đề nảy sinh trong cuộc sống. Đây là quan điểm tiếp cận mới trong thời gian đó, dạy học là lấy người học làm trung tâm, phát huy tối đa năng lực của người học.

Tác giả Louise Stoll [19] đã xây dựng hệ thống các câu hỏi cho học sinh để phát triển năng lực và đưa ra cách giải quyết nhằm hướng tới phát triển năng lực người học. Bài viết đã định hướng một cách cụ thể cách thức, phương pháp, các bước trong quy trình dạy học để có thể phát triển năng lực học sinh. Dạy học phát triển năng lực không phải chỉ đơn thuần là dạy học truyền thống: thầy là trung tâm – học trò thụ động trong lĩnh hội tri thức, mà là dạy học nhằm kích thích sự tò mò, ham hiểu biết, ham học tập của học sinh, tức là dạy học lấy học sinh làm trung tâm.

Các nhà nghiên cứu trên thế giới đã có những định hướng riêng về phát triển năng lực con người, phát triển năng lực cộng đồng hay phát triển năng lực học sinh trong giáo dục. Tuy mỗi quốc gia khác nhau với hệ thống giáo dục khác nhau nhưng các nhà khoa học đều nhận định dạy học phát triển năng lực là điều tất yếu trong giai đoạn hiện nay.

### 3.1.2. Các công trình nghiên cứu ở Việt Nam

Tác giả Lê Đình Trung và Phan Thị Thanh Hội xuất bản tài liệu “Dạy học theo định hướng hình thành và phát triển năng lực người học ở trường phổ thông” [20]. Các tác giả xây dựng hệ thống năng lực chung và năng lực đặc thù được hình thành và phát triển cho người học ở trường phổ thông trung học, đề xuất định hướng dạy học theo tiếp cận năng lực và thiết kế quy trình đánh giá người học theo định hướng hình thành và phát triển năng lực.

Tác giả Huỳnh Văn Sơn và cộng sự [21] đã xây dựng hệ thống lý thuyết về phát triển năng lực và dạy học phát triển năng lực cho học sinh phổ thông. Trên cơ sở đó, tác phẩm đã khẳng định tầm quan trọng trong việc đổi mới phương pháp dạy học để phát triển năng lực học sinh; định hướng một số biện pháp đổi mới theo hướng tiếp cận năng lực. Đặc biệt, cuốn sách đã gợi ý một số phương pháp, kỹ thuật dạy học hiện đại để phát triển năng lực học sinh như: phương pháp dạy học Webquest – khám phá trên mạng, phương pháp dạy học Bàn tay nặn bột, phương pháp dạy học giải quyết vấn đề, kỹ thuật khăn trải bàn, kỹ thuật hỏi và trả lời, kỹ thuật bẻ cá... gợi ý một số mẫu giáo án dạy học phát triển năng lực học sinh ở trường phổ thông. Từ đó có thể thấy, dạy học phát triển năng lực đang nhận được sự quan tâm của nhiều nhà nghiên cứu, giảng viên, giáo viên trong thực tiễn giáo dục hiện nay.

Tác giả Đỗ Ngọc Thống [4] cho rằng một trong những cách xây dựng chương trình để phát triển năng lực học sinh là tiếp cận kết quả đầu ra, đây là cách tiếp cận nêu rõ kết quả - những khả năng hoặc kỹ năng mà học sinh mong muốn đạt được vào cuối mỗi giai đoạn học tập trong nhà trường ở một môn học cụ thể. Nói cách khác, cách tiếp cận này không trả lời cho câu hỏi học sinh học được cái gì mà nhằm trả lời câu hỏi: chúng ta muốn học sinh biết và có thể làm được những gì. Chương trình tiếp cận theo hướng này chủ trương giúp học sinh không chỉ biết học thuộc, ghi nhớ mà còn phải biết làm thông qua các hoạt động cụ thể, sử dụng những tri thức học được để giải quyết các tình huống do cuộc sống đặt ra. Nói cách khác, học phải gắn với thực tiễn đời sống.

Một số bài viết của các tác giả Đặng Thành Hưng [5], Nguyễn Thị Minh Ngọc [6], Nguyễn Thị Phương [7] nghiên cứu sâu về giáo dục theo hướng tiếp cận năng lực. Trên cơ sở lý luận và thực tiễn của phương pháp dạy học theo định hướng phát triển năng lực, bài báo nêu lên những yêu cầu cơ bản để người giáo viên phổ thông nắm vững và thực hiện hiệu quả các phương pháp dạy học tích cực, tiên tiến nhằm góp phần thực hiện tốt nhiệm vụ phát triển toàn diện cho học sinh về đạo đức, trí tuệ, thể chất, thẩm mỹ, kỹ năng cơ bản. Dạy học theo định hướng phát triển năng lực giúp học sinh phát triển năng lực cá nhân, năng động và sáng tạo; hình thành nhân cách, trách nhiệm công dân. Các bài viết cũng chỉ ra giáo dục quan tâm đến 7 nhóm năng lực tổng quát và 7 năng lực học tập tương ứng với chúng đó là: Chuẩn năng lực Toán và Logic; Chuẩn năng lực Khoa học; Chuẩn năng lực Ngôn ngữ; Chuẩn năng lực Thể chất; Chuẩn năng lực Công nghệ; Chuẩn năng lực Nghệ thuật; Chuẩn năng lực Công dân. Trong mỗi năng lực cụ thể lấy kỹ năng làm cốt lõi, từ đó chỉ chọn những tri thức và giá trị nào trực tiếp và làm điều kiện phát triển kỹ năng đó. Chất lượng kết quả học tập (ở đây là năng lực) có thể được chia thành 5 cấp; Nhận biết – nhớ, thấu hiểu, áp dụng, tư duy lý luận, sáng tạo.

Một số tác giả lại nghiên cứu về cách thức, các yêu cầu về đánh giá năng lực học sinh. Tác giả Nguyễn Lan Phương [22] khẳng định năng lực người học là một khâu then chốt trong dạy học. Để đánh giá đúng năng lực người học, cần phải xác định được hệ thống năng lực chung và năng lực chuyên ngành, xác định được các thành tố cấu thành năng lực và lựa chọn được những công cụ phù hợp để đánh giá, sao cho có thể đo được tối đa các mức độ thể hiện của năng lực. Để thực hiện đánh giá năng lực học sinh, giáo viên cần xây dựng cách thức đánh giá theo các bước sau: Xác định mục đích đánh giá và lựa chọn năng lực cần đánh giá; Xác định các tiêu chí/kỹ năng thể hiện của

năng lực; Xây dựng bảng kiểm đánh giá mức độ đạt được cho mỗi kỹ năng; Lựa chọn công cụ để đánh giá kỹ năng; Thiết kế công cụ đánh giá; Thẩm định và hoàn thiện công cụ. Tác giả Nguyễn Thu Hà [23] cho rằng giáo dục theo năng lực là một yêu cầu khách quan trong giáo dục để đáp ứng nhu cầu phát triển của xã hội. Do mục tiêu của giáo dục theo năng lực là tập trung vào đầu ra của quá trình dạy và học, trong đó nhấn mạnh năng lực và mức độ năng lực mà người học cần đạt được sau khi kết thúc một chương trình giáo dục nên chương trình giảng dạy và đánh giá cũng cần phải dựa trên năng lực, dựa trên kết quả đầu ra làm trọng tâm. Từ các năng lực cơ bản cốt lõi, giáo viên cũng như người thiết kế chương trình giảng dạy và đánh giá cần phải chia nhỏ thành các năng lực thành phần. Đồng thời cần có nhiều loại hình và công cụ đánh giá khác nhau được áp dụng để thu được kết quả chính xác, khách quan và tin cậy nhất về năng lực học sinh.

Ngoài ra, còn có các công trình nghiên cứu về dạy học phát triển năng lực thông qua các môn học cụ thể ở nhà trường phổ thông [24]-[26]. Các công trình đều khẳng định dạy học trong giai đoạn hiện nay đòi hỏi người học không chỉ có kiến thức, mà cần có các kỹ năng, năng lực cần thiết cho bản thân trong quá trình học tập và làm việc. Vì vậy, mỗi giáo viên bộ môn cần tạo dựng một môi trường học tập cho học sinh, tạo cho học sinh có cơ hội được thực hành, được trải nghiệm, được xử lý các tình huống dựa trên vốn kiến thức, kinh nghiệm đã có trong quá trình học tập. Thông qua các hoạt động giáo dục đó, học sinh sẽ được phát triển các phẩm chất, năng lực cơ bản, giúp học sinh tự tin và có hứng thú với các môn học. Từ đó, các tác giả cho rằng để hình thành và phát triển các năng lực cho học sinh, giáo viên dạy học bộ môn cần thường xuyên nghiên cứu, thực hiện đổi mới các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, đặc biệt là các phương pháp dạy học mới, hiện đại. Giáo viên cần sử dụng linh hoạt, tích hợp nhiều phương pháp để giúp học sinh học tập một cách chủ động, sáng tạo.

Như vậy, các vấn đề về phát triển năng lực và dạy học phát triển năng lực luôn được nhiều nhà khoa học trong và ngoài nước quan tâm, nghiên cứu. Mỗi công trình nghiên cứu ở một góc độ, khía cạnh khác nhau, có những đánh giá, nhận định khác nhau về phát triển năng lực và dạy học phát triển năng lực.

### **3.2. Nghiên cứu về năng lực giải quyết vấn đề và dạy học phát triển năng lực giải quyết vấn đề**

#### **3.2.1. Các công trình nghiên cứu trên thế giới**

Các nhà nghiên cứu thế giới đã có những bài viết nghiên cứu, tìm hiểu về năng lực giải quyết vấn đề và dạy học phát triển năng lực giải quyết vấn đề. Đây là một năng lực cơ bản của mỗi con người, đặc biệt là học sinh, năng lực đòi hỏi mỗi con người cần phải biết ứng phó để giải quyết các vấn đề trong thực tế cuộc sống.

Bài viết của Mayer và cộng sự [27] cho rằng năng lực giải quyết vấn đề là một năng lực cần thiết trong cuộc sống của mỗi con người. Đây là năng lực thể hiện sự phát triển trong nhận thức, trí tuệ của con người. Con người càng có trí tuệ, sự hiểu biết thì năng lực giải quyết vấn đề càng được phát huy triệt để. Năng lực giải quyết vấn đề của mỗi người là khác nhau vì vậy khi gặp phải các hoàn cảnh, tình huống mỗi người sẽ thực hiện mọi việc theo những cách khác nhau.

Jean- Paul Reeiff và cộng sự [8] đã nghiên cứu chuyên sâu về năng lực giải quyết vấn đề. Bài viết đã đưa ra quan điểm về năng lực giải quyết vấn đề: đó là khả năng thực hành, thực hiện các kỹ năng sẵn có của bản thân để giải quyết những tình huống gặp phải trong cuộc sống. Những người có năng lực giải quyết vấn đề khi gặp phải các tình huống thì biết cách xác định được mục tiêu, hướng đi, giải pháp và cách thức để giải quyết các vấn đề đó.

Ann Walker [9] tìm hiểu các khái niệm về năng lực hợp tác, năng lực hợp tác giải quyết vấn đề. Đặc biệt, bài viết đã có những định hướng để thực hiện dạy học nhằm phát triển năng lực hợp tác giải quyết vấn đề cho học sinh. Để có thể phát triển năng lực này, yêu cầu học sinh cần phải có sự trao đổi nhóm, hợp tác với các học sinh trong lớp để giải quyết các vấn đề đa chiều, đa hướng. Năng lực này ngoài việc đòi hỏi học sinh cần có những kỹ năng, kỹ xảo để giải quyết vấn đề mà học sinh cần có năng lực giao tiếp, năng lực làm việc nhóm, năng lực lắng nghe, chia sẻ để

thực hiện được các nhiệm vụ. Như vậy, hợp tác giải quyết vấn đề là một quy trình mà giáo viên đóng vai trò là người hỗ trợ, hướng dẫn, giúp quá trình học tập của học sinh đạt kết quả tốt nhất.

Donald R. Woods và cộng sự [28] mô tả một dự án kéo dài 25 năm để các tác giả đưa ra định nghĩa về giải quyết vấn đề, xác định các phương pháp hiệu quả để phát triển kỹ năng giải quyết vấn đề của người học. Bài báo cũng đã nghiên cứu triển khai bốn khóa học bắt buộc để phát triển kỹ năng giải quyết vấn đề cho người học. Trong bốn khóa học đó, các tác giả xác định phương pháp giảng dạy nào không phát triển được kỹ năng giải quyết vấn đề và phương pháp nào thành công trong việc phát triển các kỹ năng. Các tác giả đã xác định được 37 kỹ năng giải quyết vấn đề chung. Mỗi kỹ năng được xây dựng (sử dụng các hoạt động độc lập với nội dung), được kết nối (để áp dụng kỹ năng trong lĩnh vực cụ thể) và được mở rộng (để sử dụng kỹ năng trong các bối cảnh và nội dung khác và trong cuộc sống hàng ngày).

Titiya Netwong – nhà nghiên cứu người Thái Lan [29] đã nghiên cứu về phát triển các kỹ năng giải quyết vấn đề và các yếu tố để nâng cao thành tích học tập trong giải quyết vấn đề bằng cách học tích hợp giáo dục STEM. Nghiên cứu tiến hành thực nghiệm đối với 33 sinh viên đại học trong khóa học Quản lý thông tin chiến lược trong năm học 2016, tại Đại học Suan Dusit. Các công cụ nghiên cứu là đánh giá các kỹ năng giải quyết vấn đề và thành tích giải quyết vấn đề. Dữ liệu thu được đã được phân tích bằng cách sử dụng giá trị trung bình, độ lệch chuẩn và kiểm định phụ thuộc. Kết quả của nghiên cứu như sau:

1) Kỹ năng giải quyết vấn đề của mẫu thực nghiệm tăng 13,03%. So sánh các kỹ năng giải quyết vấn đề trước và sau khi thực hiện học tích hợp sau giáo dục STEM có sự khác biệt ở mức ý nghĩa 0,05. Nhìn chung, các kỹ năng giải quyết vấn đề sau khi thực hiện giảng dạy ( $X = 8,47$ ) cao hơn trước khi giảng dạy ( $X = 3,91$ ).

2) Thành tích học tập trong giải quyết vấn đề của mẫu thực nghiệm tăng 17,92%. Sự so sánh về thành tích học tập trong giải quyết vấn đề trước và sau khi thực hiện học tập tích hợp theo giáo dục STEM có sự khác biệt ở mức có ý nghĩa 0,05. Nhìn chung thành tích học tập trong giải quyết vấn đề thực hiện giảng dạy ( $X = 13,85$ ) cao hơn trước khi giảng dạy ( $X = 7,58$ ). Hiện nay, học tập tích hợp dựa trên giáo dục STEM đã được quan tâm trong việc quản lý tất cả các lĩnh vực bao gồm giáo viên và nhân viên giáo dục. Giảng dạy với quản lý học tập khoa học tập trung vào giáo dục suốt đời với phương pháp tiếp cận linh hoạt, khuyến khích học sinh thực hành tư duy phản biện và giải quyết vấn đề và theo đuổi kiến thức bản thân, thông tin, phương tiện truyền thông và kỹ năng công nghệ thông qua các hướng dẫn quản lý học tập phản ánh giáo dục STEM. Đây là hướng dẫn thúc đẩy việc học trong thế kỷ 21.

Giải quyết vấn đề được xem là một trong những kỹ năng quan trọng cần có của học sinh trong thế kỷ 21. Giáo viên cần sử dụng các phương pháp như: phương pháp thảo luận nhóm, phương pháp dự án, tích hợp các phương pháp dạy học hiện đại... sẽ tăng động lực và cải thiện kết quả học tập, phát triển năng lực giải quyết vấn đề cho người học.

### 3.2.2. Các công trình nghiên cứu ở Việt Nam

Các nhà nghiên cứu Việt Nam cũng có nhiều công trình bàn về năng lực giải quyết vấn đề và dạy học phát triển năng lực giải quyết vấn đề.

Tác giả Nguyễn Thị Lan Phương [30] đã xây dựng các cấu trúc để đánh giá năng lực giải quyết vấn đề của học sinh. Đồng thời, tác giả cũng nghiên cứu về dạy học phát triển năng lực giải quyết vấn đề của nhiều quốc gia trên thế giới, có những nhận định, so sánh và nêu lên một số giải pháp, cách thức dạy học giải quyết vấn đề có thể áp dụng tại Việt Nam để mang lại hiệu quả cao nhất trong giáo dục.

Đào Thị Ngọc Minh và Ngô Thái Hà [31] đã đưa ra các khái niệm về năng lực, về năng lực giải quyết vấn đề, tầm quan trọng của năng lực giải quyết vấn đề đối với sinh viên chuyên ngành Giáo dục công dân. Các tác giả cũng nhận định những yêu cầu cần có của sinh viên khi học tập để phát triển năng lực giải quyết vấn đề. Đó là cần có kiến thức về các lĩnh vực nghiên cứu, có kỹ năng học tập, làm việc nhóm, tìm kiếm thông tin, có kinh nghiệm trong phát hiện các vấn đề gặp phải và có sự tự tin, thái độ cầu thị trong học tập.

Tác giả Trần Quang Vinh [10] đã nghiên cứu lí luận về năng lực giải quyết vấn đề trong dạy học. Trên cơ sở lí luận, nhóm tác giả tiến hành khảo sát thực trạng của dạy học phát triển năng lực giải quyết vấn đề, từ đó đề xuất biện pháp nhằm phát triển năng lực giải quyết vấn đề cho học sinh trung học phổ thông ở vùng Đồng bằng sông Cửu Long. Bài viết đã nhận định để góp phần thực hiện công cuộc đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục cần phải thực hiện đồng bộ, toàn diện việc đổi mới theo định hướng phát triển năng lực toàn diện cho học sinh. Vì vậy, hoạt động bồi dưỡng và phát triển năng lực giải quyết vấn đề cho học sinh trung học phổ thông là vấn đề có vị trí quan trọng nhằm mang lại hiệu quả thiết thực cho hệ thống giáo dục Đồng bằng sông Cửu Long.

Có nhiều bài viết nghiên cứu về các yếu tố, cấu trúc, thang đo đánh giá năng lực giải quyết vấn đề [32]-[34]. Cấu trúc năng lực giải quyết vấn đề bao gồm 4 yếu tố là: Tìm hiểu vấn đề; Nhận biết vấn đề; Xác định thông tin về các vấn đề; Thống nhất cách thức giải quyết vấn đề. Giáo viên cần hướng dẫn học sinh thực hiện các bước để học sinh nắm vững và có thể giải quyết vấn đề nhanh chóng và chính xác. Thang đo năng lực giải quyết vấn đề được thực hiện bởi 3 bước: Bước 1: Xây dựng thang đo năng lực giải quyết vấn đề gồm các công việc: nghiên cứu các tài liệu liên quan; xác định các năng lực thành phần; xây dựng các biểu hiện cho mỗi năng lực thành phần; mô tả chi tiết các mức độ tương ứng với mỗi biểu hiện; quy ước các mức độ năng lực trong thang đo. Bước 2: Xây dựng các công cụ đánh giá năng lực giải quyết vấn đề trong dạy học dự án. Bước 3: Kiểm định độ giá trị của thang đo và các công cụ đánh giá. Nguyên tắc xây dựng khung năng lực giải quyết vấn đề trong dạy học được thực hiện thông qua 5 nguyên tắc cơ bản sau. Nguyên tắc 1: Đảm bảo tính cấu trúc logic; Nguyên tắc 2: Đảm bảo đo lường, đánh giá được; Nguyên tắc 3: Đảm bảo tính khả thi trong thực tiễn (có thể đạt được); Nguyên tắc 4: Đảm bảo tính sự phạm; Nguyên tắc 5: Đảm bảo tính kết nối.

Ngoài ra, nhiều tác giả nghiên cứu về dạy học phát triển năng lực giải quyết vấn đề thông qua các môn học cụ thể tại trường phổ thông [11], [35], [36]. Các bài viết đều khẳng định, năng lực giải quyết vấn đề là một trong những năng lực chung cần hình thành và phát triển cho học sinh theo quan điểm của chương trình giáo dục phổ thông mới. Các bài viết này nghiên cứu việc sử dụng một số phương pháp dạy học tích cực trong dạy học Hoá học, Sinh học, Ngữ văn, Toán học nhằm phát triển năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo cho học sinh.

### **3.3. Nghiên cứu về dạy học phát triển năng lực, phát triển năng lực giải quyết vấn đề trong môn Giáo dục công dân**

Tác giả Đinh Văn Đức và cộng sự [37] đã nghiên cứu sâu về vị trí, đặc điểm, mục tiêu, nội dung chương trình môn Giáo dục công dân ở trung học cơ sở. Các tác giả đã phân tích các phương pháp, kĩ thuật dạy học dự án trong dạy học môn Giáo dục công dân ở trường trung học cơ sở. Đặc biệt, cuốn sách đã giới thiệu một số kế hoạch dạy học minh họa nhằm phát triển năng lực học sinh thông qua dạy học dự án.

Trung tâm giáo dục và phát triển đã xuất bản tài liệu: “Đổi mới cách dạy và học môn Giáo dục công dân” [38]. Cuốn sách cho rằng đẩy mạnh giáo dục công dân nhằm tăng cường sự tham gia tích cực của công dân vào các lĩnh vực chính trị, xã hội đã trở thành một nhiệm vụ quan trọng tại Việt Nam và nhiều quốc gia trên thế giới. Đặc biệt đối với Việt Nam, giáo dục công dân toàn diện giúp đất nước phát triển và hội nhập quốc tế. Việc tạo cơ hội cho thanh niên đóng góp vào sự phát triển kinh tế, tham gia vào quá trình xây dựng và giải quyết các vấn đề xã hội là một nhiệm vụ thiết yếu đối với sự phát triển của Việt Nam. Để thực hiện được nhiệm vụ này cần phải thúc đẩy tinh thần nhiệt huyết, cống hiến sức trẻ của thanh niên. Chính vì thế, tăng cường chất lượng dạy và học môn Giáo dục công dân ở các nhà trường phổ thông đang trở thành một nhiệm vụ cấp thiết hơn bao giờ hết ở Việt Nam. Môn học giúp học sinh nâng cao kiến thức, kỹ năng và thiên hướng cần thiết để có thể tham gia một cách tích cực và có trách nhiệm vào xã hội và công tác quản trị nhà nước. Ngoài ra, còn nhiều tài liệu, tác phẩm, bài viết nghiên cứu về dạy học phát triển năng lực trong môn Giáo dục công dân, Giáo dục Kinh tế và pháp luật [39], [40]; các tài liệu hướng dẫn, tập huấn [41], [42] cho giáo viên phổ thông về dạy học phát triển năng lực. Các công trình nêu lên một số nội dung lý

thuyết về năng lực, phát triển năng lực, tiếp cận năng lực, bản chất của dạy học phát triển năng lực. Trong đó, các công trình cũng đã phân biệt giữa dạy học phát triển năng lực và dạy học định hướng nội dung. Đề xuất các phương pháp dạy học, thiết kế kế hoạch dạy học và một số giáo án minh họa kế hoạch dạy học phát triển năng lực trong môn Giáo dục công dân, Giáo dục Kinh tế và pháp luật.

Các luận án tiến sĩ, luận văn thạc sĩ cũng nghiên cứu chuyên sâu về dạy học trong môn Giáo dục công dân, Giáo dục kinh tế và pháp luật. Luận án tiến sĩ của nghiên cứu sinh Hoàng Phi Hải [43] trên cơ sở nghiên cứu nguyên tắc, quy trình, cách thức tổ chức hoạt động trải nghiệm thông qua môn Giáo dục công dân, khẳng định đây là một trong những hướng đi tích cực, có giá trị và ý nghĩa to lớn đối với sự thay đổi trong dạy và học của giáo viên và học sinh. Tổ chức hoạt động trải nghiệm thông qua dạy học bộ môn giúp giáo viên bắt kịp sự thay đổi của dạy học tiếp cận nội dung sang dạy học tiếp cận năng lực người học. Ngoài ra, cũng có những nghiên cứu chuyên sâu về dạy học phát triển năng lực, phát triển năng lực giải quyết vấn đề thông qua môn Giáo dục công dân [12]. Trên cơ sở nghiên cứu lý luận và thực tiễn, luận án khẳng định giáo dục nước ta hiện nay đang chuyển biến mạnh mẽ từ giáo dục trang bị kiến thức sang giáo dục phát triển năng lực người học, hướng tới phát triển người học cả về “đức” và “tài”. Đối với môn Giáo dục công dân, môn học giữ vai trò chủ đạo đối với việc hình thành, phát triển ý thức của học sinh cần tích cực thay đổi các phương pháp dạy học, thay đổi cách thức tiếp cận bài học để nâng cao hiệu quả dạy học nhằm đạt được các mục tiêu, yêu cầu của môn học theo Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018. Các công trình khẳng định, để đạt được hiệu quả trong dạy học phát triển năng lực giải quyết vấn đề cần có sự tham gia, phối hợp của giáo viên, học sinh, sự hỗ trợ từ phía nhà trường và sự ủng hộ của xã hội [12]-[14].

Ngoài ra, còn nhiều bài báo, tạp chí, báo cáo tại các hội thảo, hội nghị cũng nghiên cứu về dạy học phát triển năng lực, năng lực giải quyết vấn đề trong môn Giáo dục công dân [44]-[46]. Các bài viết cho rằng: muốn phát triển được năng lực cho học sinh trong quá trình dạy học môn Giáo dục công dân, giáo viên cần sử dụng các phương pháp dạy học thích hợp, phải đảm bảo một số nguyên tắc dạy học phù hợp với định hướng phát triển năng lực của học sinh. Cụ thể là: Đảm bảo mục tiêu bài học; Kết hợp sử dụng đa dạng, linh hoạt các hình thức tổ chức dạy học; Chú trọng tổ chức hoạt động học tập cho học sinh; Kiểm tra, đánh giá gắn với việc phát triển năng lực của học sinh. Trong quá trình dạy và học môn Giáo dục công dân, giáo viên cần tạo điều kiện để học sinh được rèn luyện những kỹ năng, hành vi, vận dụng giải quyết các tình huống nảy sinh trong thực tiễn cuộc sống hàng ngày. Tích cực tổ chức cho học sinh liên hệ thực tế giúp các em thực hiện các quyền và trách nhiệm của người công dân. Thông qua các hình thức hoạt động học tập tích cực, học sinh sẽ phát triển các năng lực cụ thể như: năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo, năng lực tư duy phê phán, năng lực tìm kiếm và xử lý thông tin, năng lực tự học,...

Những công trình nghiên cứu đã xây dựng cách thức, mô hình, nguyên tắc dạy học môn giáo dục công dân như: ứng dụng công nghệ thông tin, tổ chức hoạt động trải nghiệm, tích hợp các phương pháp dạy học hiện đại... nhằm nâng cao hiệu quả của môn học, hướng tới phát triển năng lực học sinh, đáp ứng yêu cầu của đổi mới giáo dục. Để thực hiện được mục tiêu này, đòi hỏi giáo viên phải có phương pháp, kỹ năng tổ chức tốt các hoạt động học tập để tạo cơ hội cho mỗi cá nhân học sinh được cảm nhận, chiêm nghiệm, phát huy kinh nghiệm, khả năng của bản thân. Học sinh có thể rút ra những bài học phù hợp cho chính mình và có khả năng hành động, giải quyết những vấn đề của cuộc sống thực tế đặt ra.

### **3.4. Một số kết quả rút ra**

Một là, các công trình trong và ngoài nước đã nghiên cứu về việc tổ chức dạy học theo định hướng phát triển năng lực giải quyết vấn đề và đạt được những kết quả nhất định. Đa số đều cho rằng dạy học phát triển năng lực giải quyết vấn đề giúp nâng cao hiệu quả dạy học, gia tăng hứng thú học tập cho học sinh, hỗ trợ tích cực trong việc trao đổi, hợp tác giữa giáo viên với học sinh và giữa học sinh với nhau. Tuy nhiên cho đến nay, các công trình nghiên cứu về dạy học phát triển năng lực giải quyết vấn đề thông qua môn Giáo dục công dân ở trung học cơ sở vẫn còn rất

ít, nhìn một cách tổng thể các nghiên cứu chỉ dừng lại ở lý luận chung về phát triển năng lực giải quyết vấn đề mà chưa nghiên cứu một cách chuyên sâu đến môn Giáo dục công dân (Chương trình phổ thông 2018).

Hai là, các nghiên cứu về phát triển năng lực giải quyết vấn đề đã nghiên cứu về khái niệm, cấu trúc, các phương pháp đánh giá, quy trình thực hiện giải quyết vấn đề. Mỗi nghiên cứu có cách tiếp cận khác nhau nên khái niệm, cấu trúc và phương pháp đánh giá năng lực và quy trình thực hiện cũng không giống nhau. Các nghiên cứu cũng thực hiện triển khai ở các môn học, cấp học, bậc học khác nhau nên đánh giá cũng khác nhau.

Ba là, trong các nghiên cứu gần đây, chưa có công trình nào trực tiếp nghiên cứu về dạy học phát triển năng lực giải quyết vấn đề thông qua môn Giáo dục công dân ở trung học cơ sở. Vì thế, đây là một vấn đề cần được nghiên cứu chuyên sâu.

Bốn là, từ những vấn đề có thể kể thừa, những vấn đề còn chưa được nghiên cứu giải quyết, đề tài cần tập trung giải quyết các vấn đề sau đây: Nghiên cứu giải quyết các vấn đề lý luận về dạy học phát triển năng lực, dạy học phát triển năng lực giải quyết vấn đề trong môn Giáo dục công dân ở trung học cơ sở. Nghiên cứu giải quyết những vấn đề thực tiễn về dạy học phát triển năng lực giải quyết vấn đề thông qua môn Giáo dục công dân. Nghiên cứu đề xuất các biện pháp để dạy học phát triển năng lực giải quyết vấn đề thông qua môn Giáo dục công dân ở trung học cơ sở.

#### 4. Kết luận

Điểm mới căn bản nhất của Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 là dạy học nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh và được cụ thể hóa bằng những yêu cầu cần đạt ở từng môn học, cấp học. Trong các năng lực đó, năng lực giải quyết vấn đề là một năng lực cần thiết đối với học sinh cấp trung học cơ sở; năng lực giúp học sinh có thể giải quyết những vấn đề, những tình huống gặp phải trong cuộc sống. Cho đến nay, có nhiều công trình nghiên cứu trong và ngoài nước về năng lực giải quyết vấn đề cho học sinh thông qua dạy học các bộ môn khoa học cụ thể. Các công trình có những đánh giá, nhìn nhận trên nhiều khía cạnh, góc độ khác nhau về năng lực này. Tuy nhiên, việc dạy học phát triển năng lực giải quyết vấn đề trong môn Giáo dục công dân ở trung học cơ sở (Chương trình năm 2018) chưa được nghiên cứu chuyên sâu. Vì vậy, đây là một đề tài có tính thực tiễn cao trong giai đoạn hiện nay.

#### TÀI LIỆU THAM KHẢO/ REFERENCES

- [1] J. Bolger and C. Consultant, "Capacity development: Why, What and How," *Canadian International Development Agency, Policy Branch*, vol. 1, no. 1, pp. 134-150, 2000.
- [2] A. K. Kitawi, "Community Capacity Development In Universities: Empowering Communities Through Education Management Programmes In Strathmore University (A Pilot Study)," *Contemporary Issues In Education Research*, vol. 7, no. 2, pp. 75-94, 2017.
- [3] M. Savchak, "Key competences: the definition of the main categories," *Academic Visions*, 2023, doi: 10.5281/zenodo.8354749.
- [4] T. N. Do, "Building a general education program based on a competency-based approach," *Journal of Educational Science*, no. 68, pp. 250-256, 2011.
- [5] H. T. Dang, "Competency and education according to competency approach," *Journal of Educational Management*, no. 43, pp. 61-66, December 2012.
- [6] N. M. T. Nguyen, "Teaching towards competency development to meet the requirements of the 2018 General Education Program," *Science Journal, Hanoi Capital University*, no. 66, pp. 114-120, 2022.
- [7] P. T. Nguyen, "Comprehensive development of learners' capacity and qualities associated with fundamental and comprehensive innovation of education and training in the spirit of Resolution of the 13th National Party Congress," *Communist Magazine*, 2023. [Online]. Available: [https://www.tapchiconsan.org.vn/web/guest/van\\_hoa\\_xa\\_hoi/-/2018/846502/phat-trien-toan-dien-nang-luc%2C-pham-chat-nguoi-hoc-gan-voi-doi-moi-can-ban%2C-toan-dien-giao-duc-va-dao-tao-theo-tinh-than-nghi-quyet-dai-hoi-xiii-cua-dang.aspx](https://www.tapchiconsan.org.vn/web/guest/van_hoa_xa_hoi/-/2018/846502/phat-trien-toan-dien-nang-luc%2C-pham-chat-nguoi-hoc-gan-voi-doi-moi-can-ban%2C-toan-dien-giao-duc-va-dao-tao-theo-tinh-than-nghi-quyet-dai-hoi-xiii-cua-dang.aspx). [Accessed May 20, 2025].
- [8] J.-P. Reeff, A. Zabal, and C. Blech, *The Assessment of Problem - Solving Competencies*. German Institute for Adult Education, 2006.

- [9] A. Walker, "Why teach cooperative problem - solving in adult education," *Forum*, vol. 55, no. 2, pp. 217-226, 2013.
- [10] V. Q. Tran, S. T. Nguyen, and N. V. Le, "Current situation and measures to develop problem-solving capacity for high school students in the Mekong Delta," (in Vietnamese), *Journal of Science, Dong Thap University*, no. 27, pp. 14-21, 2021.
- [11] D. Le, N. V. Le, and K. C. T. Nguyen, "The current situation of developing problem-solving and creative abilities through the use of some active teaching methods in teaching organic chemistry in high schools," (in Vietnamese), *Science Journal - Vinh University*, vol. 49, no. 4, pp. 51-57, 2020.
- [12] T. Q. Nguyen, "Application of information technology in teaching Civic Education subject towards developing students' capacity in high schools today," Doctoral thesis, Hanoi National University of Education, 2023.
- [13] N. T. Nguyen, "Eveloping problem-solving skills for students through the subject "Citizenship with ethics" at Nguyen Dang Dao High School - Bac Ninh," Master's Thesis, Hanoi National University of Education, 2016.
- [14] L. D. Nguyen, "Developing problem-solving skills for students in teaching Civic Education, part "Citizens with the law" at Luong The Vinh High School - Hanoi," Master's thesis in Educational Science, Hanoi National University of Education, 2017.
- [15] D. Lambert and J. Morgan, *Teaching Geography 11 - 18, Aconceptual Approach*. Open University Press, 2010.
- [16] M. E. Dulama and O.-R. Ilovan, "Competencies Characteristic Of Geography in High School," *Acta Didactica Napocensia*, vol. 1, no. 2, pp. 86-95, 2008.
- [17] D. Horton and A. Alexaki, *Evaluating Capacity Development Experiences from Research an Development*, Organizations around the World, 2003.
- [18] C. Sturgis, S. Patrick, and L. Pittenger, "It's Not a Matter of Time: Highlights from the 2011 Competency-Based Learning Summit," 2011. [Online]. Available: <https://files.eric.ed.gov/fulltext/ED537332.pdf>. [Accessed May 10, 2025].
- [19] L. Stoll, "Creating capacity for learning: Are we there yet?" *Journal of Educational Change*, vol. 21, no. 3, pp. 421-430, 2020.
- [20] T. D. Le and H. T. T. Phan, *Teaching oriented toward the formation and development of learners' competencies in general education schools*. Hanoi National University of Education Publishing House, 2021.
- [21] S. V. Huynh, H. K. Nguyen, and M. D. T. Nguyen, *Teaching methods to develop high school students' capacity*. Ho Chi Minh City University of Education Publishing House, 2018.
- [22] P. L. Nguyen, "Assessing learners' capacity," Scientific report at the Center for General Education Research, (in Vietnamese), Vietnam Institute of Educational Sciences, January 2015.
- [23] H. T. Nguyen, "Competency-based teaching and competency-based assessment in education: Some basic theoretical issues," (in Vietnamese), *Journal of Science - VNU*, vol. 30, no. 2, pp. 56-65, 2014.
- [24] N. B. N. Quach and L. T. Ho, "Developing students' cooperation capacity through organizing project-based learning activities: A case study of teaching the lesson "Electric current in electrolytes" (Physics 11)," (in Vietnamese), *Journal of Education*, no. 512, pp. 11-16, October 2021.
- [25] H. T. T. Le, "Assessing students' cooperative ability in teaching and learning in high schools," (in Vietnamese), *Journal of Education*, no. 360, pp. 18-20, 2015.
- [26] C. H. Duong and N. T. Tran, "Developing specific competencies for students in teaching Science in Primary School," (in Vietnamese), *Journal of Science - Dong Thap University*, vol. 9, no. 4, pp. 13-20, 2020.
- [27] R. Mayer and Wittrock, *Problem solving*. New York, NY, US: W H Freeman/Times Books/ Henry Holt & Co, 2009.
- [28] D. R. Woods, A. N. Hrymak, R. R. Marshall, P. E. Wood, C. M. Crowe, T. W. Hoffman, J. D. Wright, P. A. Taylor, K. A. Woodhouse, and C. G. K. Bouchard, "Developing Problem Solving Skills: The McMaster Problem Solving Program," *Journal of Engineering Education*, vol. 86, no. 2, pp. 75-91, January 02, 2013.
- [29] T. Netwong, "Development of Problem Solving Skills by Integration Learning Following STEM Education for Higher Education," *International Journal of Information and Education Technology*, vol. 8, no. 9, pp. 639-643, September 2018.
- [30] P. L. T. Nguyen and L. Nguyen, *Methods and techniques for developing standards for assessing reading comprehension and problem-solving skills*. Vietnam Education Publishing House, 2018.
- [31] M. N. T. Dao and H. T. Ngo, "Developing problem-solving skills for Civic Education students," In *Proceedings of the National Scientific Conference "Innovation in training Civic Education teachers to meet*

- the requirements of the new General Education program*. Publishing House of Pedagogical University, 2018, pp. 284-301.
- [32] P. L. T. Nguyen, "Assessing problem-solving ability in high schools," (in Vietnamese), *Journal of Educational Science*, no. 112, pp. 45-53, 2015.
- [33] T. C. D. Phan and N. T. Nguyen, "Building a scale and toolkit to assess students' problem-solving ability through project-based learning," (in Vietnamese), *Science Journal - Ho Chi Minh City University of Education*, vol. 14, no. 14, pp. 99-109, 2017.
- [34] H. T. Le, "Building a framework of problem-solving and creative competencies in teaching high school biology in the direction of stem education," (in Vietnamese), *Educational Sciences*, vol. 66, no. 4G, pp. 192-201, 2021.
- [35] H. T. T. Mai and T. T. Dinh, "Some measures to develop mathematical problem-solving ability for high school students in teaching the topic "Antiderivatives - Integrals"," (in Vietnamese), *Journal of Education*, vol. 22, no. 22, pp. 1-6, 2020.
- [36] N. K. Doan and N. H. T. Nguyen, "Developing problem-solving and creativity skills for 11th grade students through experiential activities in Literature," (in Vietnamese), *Can Tho University Journal of Science*, vol. 60, no. 1C, pp. 179-189, 2024.
- [37] D. V. Dinh, H. H. V. Nguyen, T. N. Huynh, T. N. Vo, and V. D. Tran, *Project-based learning oriented to develop students' capacity (For middle school level)*. Vietnam Education Publishing House, 2021.
- [38] Center for Education and Development, *Innovation in teaching and learning Civic Education*, (in Vietnamese), Governance Project for Inclusive Growth, 2018.
- [39] D. D. Dao, *Teaching and developing capacity in Civic Education subject for junior high school*. University of Education Publishing House, 2019.
- [40] H. D. Tuong, M. N. Dao, A. X. Bui, L. T. Nguyen, N. T. T. Nguyen, Q. Pham, and H. T. Dao, *Organizing creative experiential activities in teaching Civic Education at Secondary School*. Vietnam Education Publishing House, 2017.
- [41] Ministry of Education and Training, *Using teaching and education methods to develop qualities and competencies of high school students in the subject of Economic and Legal Education*, Training manual for core teachers, ETEP Program, Ho Chi Minh City University of Education, 2020.
- [42] Ministry of Education and Training, *Training materials on teaching, testing and evaluating learning outcomes in the direction of developing students' capacity in Civic Education at high school level*. Education Publishing House, Hanoi, 2014.
- [43] H. P. Hoang, "Organizing experiential activities for secondary school students through Civic Education," PhD thesis in Theory and History of Education, Vietnam Institute of Educational Sciences, 2020.
- [44] T. Q. Nguyen, "Some principles in teaching Civic Education subject in the direction of developing capacity for high school students today," (in Vietnamese), *Journal of Education*, vol. 512, no. 2, pp. 30-34, October 2021.
- [45] D. D. Dao, "Proposing innovative solutions for teaching Civic Education in high schools today," (in Vietnamese), *Hanoi National University of Education Journal of Science*, no. 2, pp. 51-57, August 2015.
- [46] Q. D. Nguyen, "Teaching methods of Civic Education in high schools - current situation and solutions," (in Vietnamese), *Journal of Educational Science*, no. 140, pp. 49-54, May 2017.